

Bản án số: 25/ 2017/ HS-ST
Ngày: 24/ 7/ 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Diện – Phó Chủ tịch Hội nông dân huyện Thoại Sơn.
2. Ông Lê Văn Hoàng - Cán bộ hưu trí huyện Thoại Sơn.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/ 2017/ HS- ST ngày 12 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang V, sinh 1995 tại An Giang; hộ khẩu thường trú: khóm Xuân Biên, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: ấp Phú Thiện, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Văn Độ, sinh 1977 và bà Lê Thị Tú Quyên, sinh 1979; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lương Hồng T, sinh năm 1983; trú tại: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
2. Anh Ngô Văn Minh Sang, sinh năm 1988; trú tại: ấp Trung Phú 1, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
3. Anh Đỗ H, sinh năm 1988; trú tại: ấp Hòa Tây A, xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
4. Anh Dương Văn S, sinh năm 1992; trú tại: ấp Đông Phú 1, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 06/12/2016, Lương Hồng T ngụ ấp Phú Hữu, thị trấn

Phú Hòa, Thoại Sơn, An Giang đến thuê phòng số 102 khách sạn An Bình thuộc ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, Thoại Sơn, An Giang để nghỉ, sau đó Thái điện thoại cho Đỗ H đến cùng uống rượu và sử dụng ma túy. Đến sáng ngày 07/12/2016, Thái tiếp tục rủ Lâm Bá H, Ngô Văn Minh Sang đến phòng 102 để sử dụng ma túy nên khoảng hơn 12 giờ cùng ngày Thái nhắn tin vào điện thoại di động cho bị cáo để mua 01 bọc ma túy đá với giá 500.000 đồng. Bị cáo điện thoại cho Bi (chưa xác định họ và địa chỉ) để lấy ma túy thì Bi kêu đến phòng 109 khách sạn An Bình, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67F6 - 2511 từ phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên đến phòng 109 thì Bi đưa 01 bọc ma túy đá cho bị cáo, bị cáo đem bọc ma túy đá sang phòng 102 khách sạn An Bình giao cho Thái rồi lấy 500.000 đồng đem về phòng số 109 đưa cho Bi; sau đó, bị cáo điện thoại cho Dương Văn S đến cùng sử dụng ma túy chung được một lúc thì Bi nói đi ra ngoài có việc thì bị lực lượng công an thị trấn Phú Hòa kiểm tra phòng 102 và phòng 109 phát hiện các đối tượng đang sử dụng ma túy nên mời tất cả về Công an thị trấn Phú Hòa làm việc thì bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho Thái.

Vật chứng thu giữ:

Tại phòng số 109:

- 01 hộp giấy màu vàng hình chữ nhật có chữ “Honest Clasic Fashionable Durable” bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 cân tiểu ly hiệu “Pocket Scale”; 05 quẹt ga;
- 02 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh và màu đen, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu vàng đồng;
- 01 bộ sử dụng ma túy đá;
- 07 vỏ bọc ny lon màu trắng;
- 01 cây kéo nhỏ bằng kim loại màu trắng;
- 12 ống hút màu trắng;
- Tiền Việt nam : 3.100.000 đồng (của Vinh).

Tại phòng số 102:

- 01 bộ sử dụng ma túy đá;
- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen (của Thái), 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen (của Sang), 01 ĐTDĐ Dế lửa màu vàng đồng (của Hồ), 01 ĐTDĐ hiệu Philip màu xanh (của Hòa);
- 01 quẹt ga hiệu Zippo, 02 hộp quẹt ga màu xanh, đỏ (của Thái);
- 01 bọc nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- Tiền Việt Nam: 1.345.000 đồng (của Thái 200.000đ, của Sang 200.000đ, của Hồ 945.000đ).

Tại Cáo trạng số: 24/VKS-HS ngày 09/ 6/ 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Quang V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai: Lương Hồng T nhắn tin vào số điện thoại của bị cáo để mua 01 bọc ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, bị cáo điện thoại cho Bi để lấy ma túy thì Bi kêu đến phòng 109 khách sạn An Bình rồi Bi đưa ma túy cho bị cáo đem sang phòng số 102 giao cho Thái lấy số tiền 500.000 đồng Thái để trên bàn về đưa cho Bi. Số ma túy công an thu giữ trong phòng 109 và các vật chứng khác là của Bi, bị cáo mua ma túy của Bi khoảng 5,6 lần để sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lương Hồng T, trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 07/12/2016, anh dùng điện thoại có sim số 0975500808 nhắn tin vào số điện thoại của bị cáo với nội dung mua 01 bọc ma túy đá giá 500.000 đồng, bị cáo nhắn tin lại đồng ý, rồi Thái để 500.000 đồng trên bàn trong phòng 102, sau đó bị cáo đem ma túy đến để trên bàn và lấy tiền đi về; sau đó Sang lấy ma túy vừa mua của bị cáo lấy một ít ra để Sang, Thái, Hồ, Hòa sử dụng được khoảng 05 phút thì bị lực lượng công an kiểm tra phòng phát hiện mời tất cả về trụ sở làm việc (Bút lục: 18-21, 133, 134).

- Anh Ngô Văn Minh Sang, trình bày: Khoảng 8 giờ ngày 07/12/2016 Thái điện thoại rủ Sang đến khách sạn An Bình chơi, Sang đến phòng 102 thì gặp Thái, Hòa, Hồ trong phòng, sau đó Thái điện thoại cho bị cáo nhưng bị cáo không nghe máy nên Thái nhắn tin cho bị cáo để mua ma túy. Khoảng 01 giờ sau, bị cáo đem 01 bọc ma túy đến giao cho Thái, Thái đưa cho bị cáo 500.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, Sang lấy một phần ma túy bỏ vào nỏ, số ma túy còn lại Sang dùng quẹt ga hơi lại để trên bàn, sau đó cùng Thái, Hòa, Hồ sử dụng ma túy thì công an kiểm tra phát hiện thu giữ phần ma túy còn lại (Bút lục: 41-46, 131, 132).

- Anh Đỗ H, trình bày: Anh cùng Thái thuê phòng số 102 khách sạn An Bình để nghỉ từ 21 giờ ngày 06/12/2016 và sử dụng ma túy. Đến khoảng 13 giờ ngày 07/12/2016 khi Hòa vừa thức dậy thì thấy 01 thanh niên vào phòng đưa ma túy cho Thái, sau đó Hòa cùng Thái, Hồ, Sang sử dụng ma túy do Thái vừa mua của người thanh niên thì bị công an phát hiện (Bút lục: 31, 32).

- Anh Lâm Bá H, trình bày: Khoảng 01 giờ sáng ngày 07/12/2016 Hồ điện thoại hỏi Thái thì Thái cho biết đang ở khách sạn An Bình, Thái rủ Hồ đến nhậu, Hồ đến phòng 102 thì gặp Thái, Hòa đang nhậu nên nhậu cùng rồi ngủ đến sáng. Đến 13 giờ cùng ngày Thái nói mua ma túy sử dụng, sau đó có người thanh niên đem ma túy vào rồi đi ra, Thái lấy ma túy đưa cho Sang bỏ vào nỏ một phần để chúng tôi sử dụng, còn lại một phần Sang để trên bàn, khi tất cả đang sử dụng thì bị công an kiểm tra phát hiện. Hồ không biết bị cáo và không mua ma túy của bị cáo, không hùn tiền để mua ma túy (Bút lục: 35-38).

- Anh Dương Văn S, trình bày: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 07/12/2016, Sơn đang ở nhà thì bị cáo điện thoại kêu qua khách sạn An Bình để sử dụng ma túy, khi đến khách sạn Sơn vào phòng 109 thấy có bị cáo và Bình đang sử dụng ma túy đá, Bình sử dụng được một lúc thì Bình nghe điện thoại rồi nói với bị cáo và Sơn đi công chuyện một lúc sẽ về, Bình đi được 05 phút thì bị lực lượng công an kiểm tra phòng phát hiện nên mời về trụ sở làm việc. Công an thu giữ 01 hộp

hình chữ nhật màu vàng bên trong có ma túy là của Bình đem đến, vì khi Bình đi công chuyện nói lại với bị cáo “coi chừng giùm hộp đồ trên cửa sổ”. Sơn sử dụng ma túy cùng bị cáo được khoảng 5,6 lần, ma túy để sử dụng là do bị cáo mua mang đến, còn Sơn trả tiền phòng. Sơn sử dụng cùng Bình được 02 lần, chỉ nghe nói Bình nhà ở Xẻo Trôm, thành phố Long Xuyên, còn địa chỉ, họ tên cụ thể thì không biết (Bút lục: 25-28).

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu quan điểm khẳng định bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù, phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp được niêm phong kí hiệu M1 có in dấu tròn đỏ của Phòng KTHS CAAG và các chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Vũ Bảo, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định có trọng lượng 0,1055g có Methamphetamine; 01 hộp được niêm phong kí hiệu M2 có in dấu tròn đỏ của Phòng KTHS CAAG và các chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Vũ Bảo, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định có trọng lượng 2,3764g có Methamphetamine; 01 cân tiểu ly hiệu “Pocket Scale”; 08 hộp quẹt ga; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 07 vỏ bọc nilon màu trắng; 01 cây kéo nhỏ bằng kim loại màu trắng; 12 ống hút màu trắng.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh.

-Trả lại cho: Bị cáo Nguyễn Quang V: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu vàng đồng và số tiền 3.100.000đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án); Anh Lương Hồng T: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen và số tiền 200.000đồng; Anh Ngô Văn Minh Sang: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen và số tiền 200.000đồng; Anh Đỗ H: 01 ĐTDĐ hiệu Philip màu xanh; Anh Lâm Bá H: 01 ĐTDĐ Đế lửa màu vàng đồng và số tiền 945.000đồng; Anh Dương Văn S: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen .

Bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát, khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố

tụng, thể hiện: Lương Hồng T thuê phòng số 102 khách sạn An Bình thuộc ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, Thoại Sơn, An Giang để nghỉ. Khoảng 12 giờ ngày 07/12/2016, Thái nhắn tin vào điện thoại di động của bị cáo để mua 01 bọc ma túy đá với giá 500.000 đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo điện thoại cho người tên Bi (Bình) thì Bi (Bình) kêu bị cáo đến khách sạn An Bình, khi bị cáo đến phòng số 109 khách sạn An Bình (người đứng tên thuê phòng là Lê Minh Phúc) thì Bi (Bình) đưa cho bị cáo 01 bọc ma túy đá rồi bị cáo đem bọc ma túy đá sang phòng số 102 giao cho Thái lấy 500.000 đồng đem về phòng số 109 đưa cho Bi (Bình). Sau đó, bị cáo điện thoại cho Dương Văn S đến và cùng sử dụng ma túy tại phòng số 109 với Bi (Bình), khi Bi (Bình) đi ra khỏi phòng khoảng 5 phút thì công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 455/KLGT-PC45 ngày 12/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- 01 (một) hộp bao thuốc lá hiệu Hero được niêm phong bằng giấy màu trắng có in dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Dương Văn Vĩnh Thuận, Võ Thành Tâm, Từ Quang Huy, Nguyễn Tuấn Vũ, Lương Hồng T, Ngô Văn Minh Sang, Lâm Bá H, Đỗ H; bên trong có: 01(một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, gửi đến giám định có trọng lượng 0,1823gam (không phải một tám hai ba gam), có Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- 01(một) hộp hình chữ nhật màu vàng được niêm phong bằng giấy màu trắng có in dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Dương Văn Vĩnh Thuận, Võ Thành Tâm, Từ Quang Huy, Nguyễn Tuấn Vũ, Nguyễn Quang V, Dương Văn S; bên trong có chứa tinh thể màu trắng, gửi đến giám định có trọng lượng 2,4841gam (hai phẩy bốn tám bốn một gam), có Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, vi phạm quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; lẽ ra, phải biết quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức của con người là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, bệnh tật và các loại tội phạm khác. Do đã nghiệm ma túy, biết người tên Bi bán ma túy và thường được người tên Bi cho sử dụng ma túy không phải trả tiền khi đi giao ma túy cho người mua; vì vậy, khi nhận tin nhắn của Thái và muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã chủ động gọi cho Bi để bán ma túy cho Thái và trực tiếp thực hiện hành vi giao ma túy mà Bi bán cho Thái. Lẽ ra, trong vụ án này bị cáo giữ vai trò giúp sức trong

đồng phạm với Bi, nhưng cơ quan Điều tra chưa làm rõ được người tên Bi và trong Cáo trạng cũng như tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Do chưa xác định được cụ thể họ và địa chỉ của người tên Bi (Bình) nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào xác định được có cơ sở sẽ xử lý sau và không truy tố đối với người tên Bi (Bình). Như vậy, xét về tính chất bị cáo là người thực hiện hành vi giao ma túy và với mức độ phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, để quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Xét thấy, bị cáo với vai trò giúp sức cho Bi (Bình) bán ma túy cho Lương Hồng T để được Bi (Bình) cho sử dụng ma túy thỏa mãn cơn nghiện, trong vụ án này bị cáo không có thu lợi bất chính; hơn nữa, bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải phạt tiền bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ nên được chấp nhận.

Căn cứ Điều 45 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để trừng trị và có thời gian giáo dục để bị cáo tuân thủ pháp luật.

Về vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy: Có căn cứ dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với Lê Minh Phúc, sinh ngày 18/8/1995, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tây Huề 3, Mỹ Hòa, Long Xuyên, An Giang, CMND số 352247706 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 06/9/2016 còn có tên gọi là Bi (Bình) theo lời khai của bị cáo Nguyễn Quang V và Dương Văn S là người thuê phòng số 109 khách sạn An Bình thuộc ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, Thoại Sơn, An Giang và là người bán ma túy mà bị cáo giao cho Thái. Hơn nữa, khi bắt bị cáo và Sơn đang sử dụng ma túy tại phòng số 109 cơ quan Điều tra còn thu giữ số ma túy có trọng lượng 2,4841gam, bị cáo và Sơn khai là của Bi (Bình). Ngoài ra, trong các biên bản của hoạt động tố tụng (Bút lục số 51,52) thể hiện bị cáo thường liên lạc với số thuê bao 01658879961 có thời gian phù hợp với thời gian mà bị cáo khai liên hệ với Bi (Bình) nhận ma túy và thực hiện hành vi giao ma túy cho Thái. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của Lê Minh Phúc còn có tên gọi là Bi (Bình) có dấu hiệu phạm tội nhưng chưa được điều tra làm rõ. Do đó, đề nghị cơ quan Điều tra công an huyện Thoại Sơn tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý.

Xét thấy, sau khi bắt cơ quan Điều tra không tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo mà thực hiện theo Quyết định số: 06/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND thị trấn Phú Hòa về việc “Giao cho cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tình quán lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” và lập

biên bản đưa bị cáo vào cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội ngày 08/12/2016) Bút lục 107, 109). Việc đưa bị cáo vào cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội không trên cơ sở tự nguyện của bị cáo và cũng không có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án theo Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do đó, kể từ ngày 08/12/2016 được xem như bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam và phải được tính thời gian để tính thời hạn bị cáo chấp hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08/ 12/ 2016.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp được niêm phong kí hiệu M1 có in dấu tròn đỏ của Phòng KTHS CAAG và các chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Vũ Bảo, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định có trọng lượng 0,1055g có Methamphetamine;
- 01 hộp được niêm phong kí hiệu M2 có in dấu tròn đỏ của Phòng KTHS CAAG và các chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Vũ Bảo, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định có trọng lượng 2,3764g có Methamphetamine;
- 01 cân tiểu ly hiệu “Pocket Scale”;
- 08 hộp quẹt ga;
- 02 bộ sử dụng ma túy đá;
- 07 vỏ bọc nilon màu trắng;
- 01 cây kéo nhỏ bằng kim loại màu trắng;
- 12 ống hút màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh (IMEL:358902074497780).

Trả lại cho:

- Bị cáo Nguyễn Quang V: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu vàng đồng và số tiền 3.100.000đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án);
- Anh Lương Hồng T: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen (IMEL: 351516041215450) và số tiền 200.000đồng;
- Anh Ngô Văn Minh Sang: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen và số tiền 200.000đồng;
- Anh Đỗ H: 01 ĐTDĐ hiệu Philip màu xanh;
- Anh Lâm Bá H: 01 ĐTDĐ Dế lửa màu vàng đồng và số tiền 945.000đồng;

- Anh Dương Văn S: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen (IMEL:355149079120404).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 21/QĐ-VKS ngày 09/6/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn)

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**